

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **204/2019/HSST**

Ngày: **29/08/2019**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đạt

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà- Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 08 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 221/2019/TLST- HS ngày 19/08/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2019/QĐXX- ST ngày 19/08/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang H**, sinh năm 1974 HKTT: Tổ X phường V, quận L, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Phòng T tổ Q phường G, quận L, Hà Nội; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Ngọc H1 và bà: Ngô Thị M; Vợ: Lương Thị Minh T, có 02 con: Lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2011. Theo danh chỉ bản số 374 do Công an quận Long Biên lập ngày 22/05/2019, bị cáo có 02 tiền sự.

- Tháng 11/2006 đến tháng 11/2008 đi cai nghiện bắt buộc.

- Tháng 3/2013 đi cai nghiện bắt buộc đến ngày 06/4/2015 được hoãn chấp hành cai nghiện trở về địa phương.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 25/5/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

*** Bị hại:** Chị Phạm Hải A, sinh năm 1991

Trú tại: Số X ngõ Y phố N, tổ M phường Đ, quận L, TP. Hà Nội

(Chị Hải A vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/5/2019, bà Nguyễn Thị Tuấn O (sinh năm: 1960, trú tại: Số X ngõ Y phố N, tổ M phường Đ, quận L, TP. Hà Nội) trình báo công an phường Đức Giang về việc khoảng 06h30 phút cùng ngày gia đình bà bị mất 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Attila Elizabeth màu trắng, BKS: 30K4 – 5918 (đăng ký xe mang tên con gái bà O là chị Phạm Hải A-SN: 1991, trú tại địa chỉ trên) ở khu vực trước cửa nhà. Đồng thời bà O đã cung cấp cho cơ quan công an một số bức ảnh liên quan đến vụ việc.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo Cơ quan công an tiến hành rà soát đối tượng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường Đức Giang phát hiện cửa hàng sửa xe máy địa chỉ số 5 ngõ 49 phố Đức Giang, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội có 02 đối tượng gồm Nguyễn Trọng H2 (Sinh năm: 1985, HKTT: Tổ 19, P.Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) và Phạm Quang H, Sinh năm: 1974, HKTT: Tổ 12 P.Việt H, Long Biên, Hà Nội) cùng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Attila Elizabeth màu trắng, không đeo biển kiểm soát. Các đối tượng không xuất trình được giấy tờ của chiếc xe trên.

Cơ quan công an tạm giữ của Phạm Quang H: 01 xe máy nhãn hiệu SYM Attila Elizabeth màu trắng không đeo BKS, SK: 013173, SM: 013173; 01 BKS: 30K4 – 5918, 02 tay đòn hình chữ L bằng kim loại; 01 đầu vạm hình dẹt và 01 đầu vạm hình trụ bằng kim loại.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 06 giờ ngày 16/5/2019, Phạm Quang H đi bộ từ nhà mang theo 02 tay đòn hình chữ L và 02 vạm phá khoá bằng kim loại mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa số nhà 17 ngõ 422/11/3 phố Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, H phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu trắng BKS: 30K4 – 5918 (tài sản của gia đình bà Nguyễn

Thị Tuấn O) không có người trông giữ. H đã sử dụng vạm mở khóa điện của chiếc xe, nổ máy rồi điều khiển xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy của Nguyễn Trọng H2 ở số 5 ngõ 49 phố Đức Giang, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội nhờ H2 bán hộ xe nhưng H2 từ chối. Do không bán được xe nên H đã tháo BKS mục đích để sử dụng làm phương tiện đi lại. Khi H đang ở cửa hàng xe sửa xe máy của H2 thì bị cơ quan công an kiểm tra, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị can H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá số 123/KL-HĐ ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Attila Elizabeth màu trắng, BKS: 30K4 – 5918, SK, SM: 013713 đã qua sử dụng trị giá: 5.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Trọng H2, quá trình điều tra xác định: ngày 16/5/2019 H mang chiếc xe trộm cắp của gia đình bà O đến nhờ H2 bán nhưng H2 từ chối. H2 không biết chiếc xe trên do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với H2.

Đối với 02 tay đòn hình chữ L và 02 vạm thu giữ của H, sử dụng vào việc phạm tội, chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra -Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy nhãn hiệu Attila Elizabeth BKS: 30K4 – 5918 cho chị Phạm Hải A. Chị Hải A đã nhận lại tài sản, không đề nghị gì về dân sự và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 233/CT- VKS ngày 14/08/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Phạm Quang H về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Quang H thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại là chị Phạm Hải A vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Chị Hải Anh đã được nhận lại tài sản do bị cáo H trộm cắp nên không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hải A theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo,

xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử phạt Phạm Quang H mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không đề nghị gì thêm về dân sự, do đó không xem xét

* Xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy 02 tay đòn hình chữ L và 02 vạm phá khóa bằng kim loại

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Quang H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, biên bản nhận dạng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06h30 phút ngày 16/5/2019, tại khu vực trước cửa số X ngõ Y phố N, tổ M phường Đ, quận L, TP. Hà Nội, Phạm Quang H có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Attila Elizabeth, BKS: 30K4 – 5918. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên ngày 26/06/2019, chiếc xe có trị giá 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Quang H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân

Xét nhân thân bị cáo có 02 tiền sự: từ 11/2006 đến tháng 3/2013 đi cai nghiện bắt buộc đến ngày 06/4/2015 trở về địa phương. Tuy các tiền sự này đều đã hết thời hiệu nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã được giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

*** Hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Chị Hải A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không đề nghị gì thêm về dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét

*** Xử lý tang vật:** Tịch thu tiêu hủy tang vật là 02 tay đòn hình chữ L bằng kim loại; 01 đầu văm hình dẹt và 01 đầu văm hình trụ bằng kim loại

*** Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, về trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

“Xử phạt Phạm Quang H: 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/05/2019 đến ngày 25/05/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Phạm Hải A đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 02 tay đòn hình chữ L bằng kim loại; 01 đầu văm hình dẹt và 01 đầu văm hình trụ bằng kim loại hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 15/08/2019

*** Về án phí:** Bị cáo Phạm Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại là chị Phạm Hải A vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu